

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện  
đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư  
có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
KHOÁ XIX KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023; Luật Đầu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Xét Tờ trình số 313/TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024; Tờ trình số 348/TTr-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề

nghị ban hành Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Báo cáo thẩm tra số 62/BC-KTNS ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu.

## QUYẾT NGHỊ:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (dự án đầu tư xây dựng khu đô thị có công năng phục vụ hỗn hợp, đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội với nhà ở theo quy định của pháp luật về xây dựng để xây dựng mới hoặc cải tạo, chỉnh trang đô thị; dự án khu dân cư nông thôn) theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024.

2. Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

### Điều 2. Nguyên tắc xác định loại dự án

1. Các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh thuộc trường hợp thu hồi đất theo quy định tại khoản 27 Điều 79 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024. Trường hợp trong khu đất thực hiện dự án có phần đất quy định tại khoản 1 Điều 217 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 không đủ điều kiện tách thành một dự án độc lập theo quy định của Luật đất đai, thì Nhà nước thu hồi để giao, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đối với cả khu đất.

2. Các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh không đủ điều kiện đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 125 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024.

### Điều 3. Tiêu chí về sự phù hợp với quy hoạch

- Dự án phù hợp với định hướng phát triển tại quy hoạch tỉnh; các cấp quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.
- Dự án đã có quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 hoặc quy hoạch chi tiết được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Dự án phù hợp Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; Chương trình phát triển đô thị.

4. Ngoài việc đáp ứng các tiêu chí tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, Điều này, các dự án nằm trên địa bàn các huyện phải phù hợp với các quy hoạch sử dụng đất.

#### **Điều 4. Tiêu chí quy mô, diện tích dự án**

1. Đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới: Dự án được đầu tư xây dựng mới đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hình thành từ một đơn vị ở trở lên theo quy hoạch phân khu được phê duyệt hoặc dự án có quy mô sử dụng đất từ 20ha trở lên đối với trường hợp quy hoạch phân khu không xác định rõ các đơn vị ở.

2. Đối với dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị: Là dự án đầu tư xây dựng nhà ở thực hiện trong khu vực đô thị hiện hữu, với mục tiêu đầu tư xây dựng cải tạo, chỉnh trang đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng nhu cầu ở.

3. Đối với dự án khu dân cư nông thôn: Gồm dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại khu vực nông thôn, có đầu tư xây dựng mới, hoặc cải tạo khu dân cư nông thôn cũ, được xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo đồ án quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà đầu tư chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết này.

3. Đối với các dự án chưa quy định tiêu chí về quy mô, diện tích tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết này thì khi xác định, lựa chọn từng dự án cụ thể để lựa chọn nhà đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh cần tổ chức đánh giá tác động, điều kiện thực hiện, cơ sở thực hiện,... đối với từng dự án, nhằm đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, đảm bảo khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ đất đai phục vụ phát triển kinh tế- xã hội trước khi triển khai thực hiện.

#### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết này tại kỳ họp thường lệ hàng năm của Hội đồng

nhân dân tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp nội dung được quy định tại Nghị quyết này chưa phù hợp với quy định tại văn bản do cơ quan Trung ương ban hành sau ngày Nghị quyết có hiệu lực, thì tổ chức thực hiện theo văn bản do cơ quan Trung ương ban hành; đồng thời, báo cáo đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận để trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Nghị quyết tại kỳ họp gần nhất, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khoá XIX, kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 27 tháng 9 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 10 năm 2024./. *PN*

**Nơi nhận:**

- UBTƯ Quốc hội; Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT, TN&MT;
- Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Tổ ĐB và ĐB.HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại BN; Báo BN, Đài PT-TH tỉnh, Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- VP: CVP, CV.HĐND, lưu VT. *PN*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hương Giang**